TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32** /2020/HSST
Ngày: 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Tiến Lợi**
Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hòa** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 05/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 18/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/HSST-QĐ ngày 31/3/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T , sinh năm 1982; Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn LX , xã LĐ, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H và bà Đỗ Thị H1; vợ: Vương Thị C và 03 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ bản số 75 do Công an huyện Chương Mỹ lập ngày 22/01/2020. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* **Anh Hà Văn T1**, sinh năm 1973 (có đơn xin xét xử vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn TA, xã TH, huyện CM, Thành phố Hà Nội.

- *Người làm chứng:*
1. Anh Đặng Đình L, sinh năm 1995 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn LX, xã LĐ, huyện CM, TP. Hà Nội
2. Anh Nguyễn Viết N, sinh năm 1985 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn LX, xã LĐ, huyện CM, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 09/6/2019, anh Hà Văn T1 (SN 1973, trú tại: Thôn TA, xã TH, huyện CM, Tp. Hà Nội) điều khiển xe mô tô Honda ZX, BKS: 29X1 – 995.55 đi từ thôn BT, xã HD về nhà ở thôn TA, xã TH, huyện CM theo đường đê Đáy; đi phía trước là chị Chu Thị T2 (SN 1982, vợ anh T1) điều khiển xe Honda Lead BKS: 29X1 – 580.88, chở các con là cháu Hà Hữu V, SN 2014 và cháu Hà Thị N1, SN 2012. Khi anh T1 đi qua nhà bà Hà Thị N2 (SN 1967) thuộc khu vực thôn LX, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội thì thấy T đang đứng ở lề đường. Anh T1 nói với chị T2: "*Đi từ từ thôi không đâm vào người ta là chết đấy*"; chị T2 không nghe thấy nên vẫn tiếp tục điều khiển xe về nhà. Lúc này, Nguyễn Văn T (SN 1982, trú tại: Thôn LX, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội) đang gọi cửa nhà bà N2 để lấy xe máy gửi lúc sáng. Anh T1 cho rằng T chửi mình nên đi được một đoạn cách chỗ T đang đứng khoảng 20m thì dừng xe lại, đi bộ về phía T và chửi: "*Đ.mẹ chó cậy gần nhà*" rồi hai bên xảy ra xô xát, đánh đấm nhau bằng tay không. Đặng Đình L (SN 1995; trú tại: Thôn LX, xã LĐ, huyện CM) nghe thấy T và anh T1 đánh nhau gần cổng nhà mình, L đi ra can ngăn thì bị anh T1 đấm trúng thái dương bên trái rồi anh T1 bỏ chạy vào xóm P, thôn LX, xã LĐ, huyện CM; T và L đuổi theo. L đuổi theo một đoạn thì dừng lại, còn anh T1 chạy được khoảng 200 – 300m thì nhảy xuống mương nước trốn trong cống nhưng bị T phát hiện yêu cầu lên bờ nhưng anh T1 không lên. T xuống mương nước yêu cầu anh T1 lên bờ rồi hai bên giằng co, T vớ được nửa viên gạch cầm bằng tay trái đánh về phía anh T1 nhưng không rõ có trúng vào đâu hay không. Khi lên bờ, T tiếp tục dùng chân đi dép nhãn hiệu Chaco và tay không đánh vào mặt, người anh T1. Sau đó, được mọi người can ngăn, T bỏ về còn anh T1 được mọi người đưa đi sơ cứu vết thương.

Hậu quả: Anh Hà Văn T1 bị thương rách da, chảy máu tại vùng trán phải kích thước 1x6; 0,3x5; 0,3x3 cm, bờ mép nham nhở, gãy xương chính mũi, nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hà Đông từ ngày 09/6/2019 đến ngày 24/6/2019 ra viện.

Về vật chứng: Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn T: sử dụng 1/4 viên gạch lục và chân đi dép nhãn hiệu Chaco đánh gây thương tích cho anh Hà Văn T1. Đối với 1/4 viên gạch lục, T không nhớ đặc điểm cụ thể, không nhớ vị trí vứt mà chỉ nhớ vứt tại khu vực mương nước; còn đôi dép Chaco bị hỏng, T đã vứt tại bãi rác thôn LX, xã LĐ. Do đó, Cơ quan Điều tra không có căn cứ để truy tìm đối với các hung khí này.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 4180/C09-TT1 ngày 12/8/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Sẹo vùng trán đỉnh phải, không ảnh hưởng đến chức năng và thẩm mỹ: 01%; Sẹo vùng trán phải, không ảnh hưởng đến chức năng và thẩm mỹ: 01%; Sẹo 1/2 cung mày phải, không ảnh hưởng chức năng và thẩm mỹ: 01%; Gãy xương mũi, không ảnh hưởng chức năng ngửi và thở: 9%. Xác định tổng tỷ lệ phần trăm thương tổn cơ thể của anh Hà Văn T1 tại thời điểm giám định là: 12%. Cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương vùng trán đỉnh phải, vùng trán phải, cung mày phải và xương chính mũi của anh Hà Văn T1 là do vật tày gây nên.

Ngày 16/8/2019, gia đình Nguyễn Văn T đã hỗ trợ bồi thường cho anh Hà Văn T1 số tiền là 60.000.000 đồng. Anh T1 nhận số tiền này và không yêu cầu T bồi thường gì thêm đồng thời anh T1 đã gửi đơn xin rút đơn đề nghị, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn T và những người gây thương tích cho anh T1.

Ngày 14/9/2019, anh T1 khẳng định nội dung trong đơn xin rút đơn đề nghị, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự trên là thể hiện ý chí của anh T1, không bị ai ép buộc. Tuy nhiên, sau khi hòa giải dân sự thì Nguyễn Văn T, Đặng Đình L, Nguyễn Viết N và những người khác mà anh T1 cho rằng đã đánh anh không gặp trực tiếp anh để xin lỗi và bồi thường cho anh. Do vậy, anh T1 không xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T, L, N và những người khác. Đề nghị xử lý T, L, N và những người khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2020, anh Hà Văn T1 có đơn đề nghị xem xét không truy cứu trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt cho Nguyễn Văn T.

Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 03/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Văn T** về tội **"*Cố ý gây thương tích*"** theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên toà:

- Bị cáo thừa nhận thương tích của anh T1 là do bị cáo gây ra và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt **Nguyễn Văn T** từ 24 - 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 - 60 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Xét thấy bị hại có đơn xin vắng mặt, người làm chứng là anh Đặng Đình L và anh Nguyễn Viết N vắng mặt. Trong quá trình điều tra bị hại và người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ

vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/6/2019, tại thôn LX, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội, Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng 1/4 viên gạch lục và dùng chân, tay đánh anh Hà Văn T1 gây thương tích rách da, chảy máu tại vùng trán phải kích thước 1x6; 0,3x5; 0,3x3 cm, bờ mép nham nhở, gãy xương chính mũi. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hà Văn T1 tại thời điểm giám định là **12%**. Các tổn thương vùng trán đỉnh phải, vùng trán phải, cung mày phải và xương chính mũi của anh Hà Văn T1 do vật tày gây nên. Bị cáo sử dụng gạch là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T1 với tỷ lệ thương tật là 12%. Hành vi của **Nguyễn Văn T** đã cấu thành tội ***"Cố ý gây thương tích"*** quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Văn T** về tội **"*Cố ý gây thương tích*"** theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xuất phát từ hiểu nhầm trong cuộc sống đến hai bên xảy ra xích mích, chửi bới và xô xát nhau giữa anh Hà Văn T1 và Nguyễn Văn T. Anh T1 đã bỏ chạy nhưng T vẫn tiếp tục đuổi theo và sử dụng 1/4 viên gạch gây thương tích cho bị hại vào vùng mặt và vùng đầu. Điều này cho thấy bản chất coi thường tính mạng sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông nội là Liệt sỹ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, mà không cần thiết phải cách ly với xã hội nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Đối với Đặng Đình L và Nguyễn Viết N đều trú tại thôn LX, xã LĐ, huyện CM, Tp. Hà Nội: Theo lời khai của anh T1 cho rằng L và N đều tham gia đánh anh T1. Tuy nhiên, anh Đặng Đình L và Nguyễn Viết N đều khai thống nhất không tham gia đánh anh T1, không gây thương tích cho anh T1 mà chỉ vào can ngăn việc xô xát giữa anh T1 và T. Trên đường bê tông gần mương nước thì T khẳng định không thấy L, N tham gia đánh anh T1. Ngoài lời khai của anh T1 ra

thì không có tài liệu nào chứng minh việc L và N có hành vi gây thương tích cho anh T1. Do đó Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý đối với Đặng Đình L và Nguyễn Viết N là phù hợp.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho anh Hà Văn T1, anh T1 không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Do vật chứng Cơ quan điều tra không thu thập được nên không xem xét.

[2.6] Về án phí Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội ***"Cố ý gây thương tích"***.

2. Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

Nguyễn Văn T 24 ***(hai mươi bốn)*** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48** ***(bốn mươi tám)*** **tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Nguyễn Văn T** cho Uỷ ban nhân dân xã Lam Điền, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA HS;
- Lưu HS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Lợi